

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu: Thi công công trình Nâng cấp đê sông Bến Lức – Hạng mục: Xử lý sạt lở khu vực An Thạnh.

2. Thời hạn hoàn thành: 60 ngày.

3. Quy mô giải pháp thiết kế công trình:

* Ấp 1B An Thạnh:

- Chiều dài xử lý sạt lở: $L=55,0m$

- Kết cấu:

+Hàng cọc ngoài (TUỜNG CÙ): Cừ dừa D gốc $\geq 20cm$, $L=7,0m$; mật độ 3,0 cây/m, đóng 1 hàng, chiều dài 55m; Cừ dừa D gốc $\geq 20cm$, $L=8,0m$; mật độ 3,0 cây/m, đóng 1 hàng, Chiều dài 35,0m; Phía trong cừ dừa gia cố Cừ Cừ tràm D gốc $\geq 8cm$, $L=4,5m$; mật độ 7 cây/m, đóng 3 hàng, chiều dài 55,0m

+Hàng cọc trong (CỌC NEO): Cừ dừa D gốc $\geq 20cm$, $L=7,0m$; mật độ 1,5 cây/m, đóng 1 hàng, chiều dài 55,0m; Phía trong cừ dừa gia cố Cừ tràm D gốc $\geq 8cm$, $L=4,5m$; mật độ 7 cây/m, đóng 2 hàng, chiều dài 55,0m

+ Liên kết hàng cọc ngoài và hàng cọc trong bằng cáp thép chịu lực D16

- Kết cấu đê:

+ Cao trình đỉnh đê $Z_d = +2.20m$

+ Bề rộng mặt đường: $b = 2,50m$ bằng đất mua;

* Ấp 5 An Thạnh:

- Chiều dài xử lý sạt lở:

+Phần đường: $L = 40,0m$

- Kết cấu gia cố:

+Hàng cọc ngoài: Cừ dừa D gốc $\geq 20cm$, $L=7,0m$; mật độ 1,5 cây/m, đóng 1 hàng, chiều dài 55,0m; Phía trong cừ dừa gia cố Cừ tràm D gốc $\geq 8cm$, $L=4,5m$; mật độ 7 cây/m, đóng 2 hàng, chiều dài 55,0m

+Trải vải địa kỹ thuật 15kN/m

- Kết cấu đê:

+ Cao trình đỉnh đường $Z_d = +2.10m$

+ Bề rộng mặt đường: $b = 1,0m$ bằng đất mua

* Ấp 2 An Thạnh:

- Chiều dài đắp đê:

+Phần đê: $L = 850,0m$

- Kết cấu:

+Khai thác đất tại chỗ để đắp đê

*** Ấp 6 An Thạnh:**

- Chiều dài đắp đê:

+Phần đê: L= 100,0m

- Kết cấu:

+Đóng cừ Cừ tràm D gốc ≥ 8 cm, L=4,5m; mật độ 8 cây/m, đóng 1 hàng, chiều dài 20,0m

+Sử dụng bao để đựng cát, đất để đắp bờ bao

+ Phía ngoài khai thác đất tại chỗ để đắp

Các chi tiết khác theo hồ sơ thiết kế dự toán và kết quả thăm tra.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng theo ngày/tuần/tháng.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1			
2			

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình

- Tuân thủ các qui định về trách nhiệm, quyền hạn của chủ đầu tư, giám sát của chủ đầu tư, chủ nhiệm đồ án hoặc người được ủy quyền và tổ chức thi công xây lắp đã được ghi rõ trong các qui định về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Cơ sở để đánh giá chất lượng công tác thi công xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn chủ yếu sau:

- a. Các tiêu chuẩn về quản lý chất lượng;
- b. Các tiêu chuẩn về thi công, nghiệm thu, thí nghiệm hiện trường;
- c. Các tiêu chuẩn về an toàn;
- d. Tiêu chuẩn về vật liệu.

Các tiêu chuẩn trên nằm trong hệ thống tiêu chuẩn xây dựng hiện hành của nhà nước tại thời điểm thi công.

Lưu ý: Các tiêu chuẩn áp dụng trong Chương này, nếu nhà nước đã ban hành các tiêu chuẩn thay thế, sửa đổi và đã có hiệu lực tại thời điểm thi công thì áp dụng các tiêu chuẩn thay thế, sửa đổi đó.

- Ngoài các tiêu chuẩn đã được liệt kê, nhà thầu cần phải tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn khác có liên quan đến công tác thi công xây dựng công trình hiện hành của nhà nước tại thời điểm thi công (nếu nhà nước đã ban hành các tiêu chuẩn thay thế, sửa đổi và đã có hiệu lực tại thời điểm thi công thì áp dụng các tiêu chuẩn thay thế, sửa đổi đó), Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

- Thi công theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đã được phê duyệt.

- Thực hiện theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng

* Các vật liệu, vật tư, thiết bị không liệt kê trong bảng trên đây thực hiện theo yêu cầu của bản vẽ thiết kế và thuyết minh thiết kế.

* Khái niệm “tương đương” nghĩa là : Hàng hóa, vật tư, thiết bị do nhà thầu sử dụng cho công trình phải tương đương về “đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ” ... với các nhãn hiệu hàng hóa, vật tư, thiết bị được nêu trong HSMT này.

* Trong HSMT của mình, nhà thầu phải định rõ và đầy đủ chủng loại, mã hiệu, nguồn gốc, xuất xứ/chứng nhận xuất xứ (nếu có) của các vật liệu, vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình mà không được ghi “hoặc tương đương” như trong HSMT.

4. Các yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt: Căn cứ vào bản vẽ thi công được chủ đầu tư phê duyệt nhà thầu phải viết thuyết minh biện pháp tổ chức thi công, thiết bị lắp đặt của công trình từ khi nhận bàn giao cột mốc đến khi nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

5. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ: Quá trình thi công xây dựng nhà thầu phải tuân thủ các quy định của nhà nước về phòng chống cháy nổ

6. Các yêu cầu về vệ sinh môi trường

- Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường. Phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định.

- Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.

- Các bên phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường xây dựng, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì Chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền tạm ngừng thi công xây dựng và yêu cầu Nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

- Tổ chức, cá nhân để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

7. Các yêu cầu về an toàn lao động

- Nhà thầu thi công xây dựng phải lập các biện pháp an toàn cho người và công trình trên công trường xây dựng, kể cả các công trình phụ cận.

- Biện pháp an toàn, nội quy về an toàn lao động phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành; những vị trí nguy hiểm trên công trường phải bố trí người hướng dẫn, cảnh báo đề phòng tai nạn.

- Các bên có liên quan phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải đình chỉ thi công xây dựng. Tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động cho người lao động của mình. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo về an toàn lao động.

- Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động.

- Khi có sự cố về an toàn lao động, nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan có trách nhiệm tổ chức xử lý và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo quy định của pháp luật đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường những thiệt hại do Nhà thầu không bảo đảm an toàn lao động gây ra.

8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

- Biện pháp huy động nhân lực: căn cứ vào khối lượng thực hiện nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực để thi công các hạng mục công tác để đảm bảo tiến độ đã được duyệt

- Thiết bị phục vụ thi công: căn cứ vào khối lượng thực hiện nhà thầu phải có giải pháp huy động máy móc, thiết bị để thi công các hạng mục công tác để đảm bảo tiến độ đã được duyệt.

9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục

- Thiết kế tổ chức thi công và biện pháp thi công chi tiết các hạng mục công trình do nhà thầu thực hiện phải được Chủ đầu tư chấp thuận.
- Nhà thầu phải triển khai thi công đúng theo thiết kế tổ chức thi công, biện pháp thi công đã được chấp thuận.
- Việc thiết kế, xây dựng lắp đặt các công trình tạm để phục vụ thi công thuộc trách nhiệm của Nhà thầu nhưng cũng phải được Chủ đầu tư chấp thuận.
- Tuy các phần trên phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư nhưng không làm thay đổi trách nhiệm của Nhà thầu là hoàn toàn chịu trách nhiệm về tổ chức thi công, biện pháp thi công công trình tại hiện trường.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

- Thực hiện theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.
- Nhà thầu phải có kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng thi công xây dựng công trình, phải thành lập bộ phận chuyên trách có trình độ chuyên môn nghiệp vụ bảo đảm hoạt động có hiệu quả để quản lý chất lượng công trình.
- Nhà thầu phải trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ kiểm tra chất lượng, máy móc thiết bị thi công và thí nghiệm. Trường hợp, nếu Nhà thầu không có đầy đủ hoặc không đảm bảo chất lượng thì Nhà thầu phải có hợp đồng thuê doanh nghiệp tư vấn có đủ tư cách pháp nhân thực hiện công tác này.
- Nhà thầu phải có biện pháp bảo đảm chất lượng hiện có của các bộ phận công trình cũ được giữ lại trong quá trình thi công.

12. Yêu cầu khác đối với nhà thầu

- Phải đảm bảo chất lượng, an toàn, môi trường xây dựng tốt, cho công trình đang thi công, những công trình khác xung quanh và khu vực lân cận.
- Phải thi công đúng thiết kế được duyệt, áp dụng đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng đã được quy định và chịu sự giám sát, kiểm tra thường xuyên về chất lượng công trình của chủ đầu tư, tổ chức thiết kế và cơ quan giám định Nhà nước theo phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng;
- Chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và trước pháp luật về thi công xây lắp công trình, kể cả những phần việc do nhà thầu phụ thực hiện theo quy định của hợp đồng giao nhận thầu xây lắp.
- Vật liệu thành phẩm hoặc bán thành phẩm, cấu kiện xây dựng sử dụng vào công trình phải có chứng nhận về chất lượng gửi cho chủ đầu tư để kiểm soát trước khi sử dụng theo quy định; tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng công trình để quản lý sản phẩm xây dựng, quản lý công trình trong quá trình thi công.

IV. CÁC BẢN VẼ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Chủ đầu tư cung cấp các tệp tin PDF bộ bản vẽ thiết kế thi công được duyệt cho nhà thầu để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.